TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KÔNG CHRO** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-HNGĐ	*Kông Chro, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Trúc Tầm T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ , thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Võ Đình N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N có 02 con chung là cháu Võ Lê Tâm N, sinh ngày 18/06/2010 và cháu Võ Lê Đăng K, sinh ngày 25/10/2012. Chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N thỏa thuận giao cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Lê Tâm N, còn anh N trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Lê Đăng K cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N thống nhất thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. ***Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:*** Chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. ***Về án phí***: Chị Lê Trúc Tầm T và anh Võ Đình N thỏa thuận chị T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000075, ngày 04/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Kông Chro;*
- *Chi cục THADS H. K;*
- *UBND xã S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, Hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO
Thẩm phán

Lê Văn Tiến